

Bản án số: 08/2021/HSST
Ngày 22/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Bá Bầy.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Y Míp Niê

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

Nghề nghiệp: Phó chủ tịch LĐLĐ huyện Krông Năng.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Bà Lê Thị Hạnh – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Đăng Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2020/HSST ngày 29/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 06/01/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Thào A L

Sinh ngày: 10/10/1990

Nơi sinh: Tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện N, tỉnh Đắk Lắk.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông;

Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không

Con ông: Thào Pàng M, sinh năm 1960;

Con bà: Lầu Thị S, sinh năm 1961;

Vợ: Giang Thị B, sinh năm 2000;

Con: Có 01 con (sinh năm 2019);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2020, hiện nay đang bị tạm giam,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hà Văn C

Sinh ngày: 25/01/1997

Nơi sinh: Tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện N, tỉnh Đắk Lắk.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông;
Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không
Con ông: Hà Văn X, sinh năm 1968;
Con bà: Phạm Thị T, sinh năm 1973;
Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2020, hiện nay đang bị tạm giam,
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Danh sách những người tham gia tố tụng:

- Người bào chữa cho bị cáo Thảo A L: Bà Nguyễn Thị X, có mặt
Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk.
 - Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn C: Bà H L Mlô, có mặt
Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk.
 - *Người làm chứng:* Anh Xồng A P, vắng mặt.
- Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện N, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Thảo A L và Hà Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Thảo A L là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/7/2020, khi L đang ở nhà thì Hà Văn C là bạn cùng nghiện ma túy đến nhà L mua ma túy để sử dụng. Khi đến C hỏi L có ma túy bán không, L nói có, cầu nói với L bán cho C 100.000 đồng, L đưa cho C 01(một) gói ma túy đựng trong giấy bạc với giá 100.000 đồng. Sau khi nhận gói ma túy xong, C nói với L cho C sử dụng ma túy tại phòng khách của nhà L, L đồng ý. Sau khi L đồng ý cho C sử dụng ma túy tại nhà L thì C lấy một phần ma túy vừa mua của L rồi bỏ vào giấy bạc, dùng bật lửa đốt giấy bạc và sử dụng ma túy (bằng hình thức hít), khi C đang sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ được gồm:

Thu giữ trên nền nhà phòng khách của nhà L nơi C đang ngồi 01 mẫu giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 bật lửa, 01 gói giấy bạc đựng chất rắn màu trắng C khai là ma túy vừa mua của Thảo A L; thu giữ trong túi quần L đang mặc 01 gói ni lông bên trong có 04 gói nilông màu vàng đều đựng chất rắn màu trắng. Lực lượng Công an tiến hành khám xét nhà ở của gia đình Thảo A L phát hiện và thu giữ trên nóc nhà 01 túi vải bên trong có chứa một gói ni lông đựng chất rắn màu trắng L khai không biết là gì và của ai; phát hiện 01 cân tiểu ly bằng gỗ trong phòng ngủ của ông Thảo Pàng M (bố của Thảo A L); 02 bơm kim tiêm hiệu VH tại góc nhà; thu giữ trên người L số tiền 100.000 đồng; thu giữ trên người C số tiền 100.000 đồng C khai số tiền này đã mua ma túy của L nhưng chưa đưa cho L.

Tại bản kết luận giám định số 670/GĐMT-PC09 ngày 24/7/2020, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

+ Số chất rắn thu giữ của Thào A L (được niêm phong gửi giám định) là ma túy, khối lượng là 1,4507gam, loại hêrôin.

+ Số chất rắn thu giữ của Hà Văn C (được niêm phong gửi giám định) là ma túy, khối lượng 0,2055 gam, loại hêrôin.

+ Số chất rắn thu giữ trên nóc nhà của gia đình Thào A L (được niêm phong gửi giám định) là ma túy, có khối lượng là 17,6774 gam, loại hêrôin.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 25/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Thào A L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 BLHS; truy tố Hà Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sau khi phát biểu quan điểm luận tội đối với các bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Thào A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; Tuyên bố Hà Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Thào A L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Thào A L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt tù chung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Hà Văn C từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

Tiêu hủy số lượng 1,427 gam Hêrôin thu giữ của Thào A L còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định.

Tiêu hủy số lượng 0,1968 gam Hêrôin thu giữ của Hà Văn C còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định.

Tiêu hủy 01 bật lửa + 01 mảnh giấy bạc không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng, đây là số tiền C dùng để mua ma túy.

Trả lại cho Thào A L số tiền 100.000 đồng, đây là số tiền của L không liên quan đến việc phạm tội.

Tiếp tục tạm giữ số lượng 17,5760 gam Hêrôin thu giữ trên nóc nhà của gia đình Thào A L còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định, 01 cân tiểu ly bằng gỗ và 02 bơm kim tiêm hiệu VH để phục vụ cho công tác điều tra sau này.

Đối với giá trị căn phòng mà Thào A L cho Hà Văn C mượn để sử dụng trái phép chất ma túy. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu chung của gia đình bị cáo L, nên không thu sung công quỹ nhà nước.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hà Văn C không có ý kiến tranh luận gì về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo mà chỉ cho rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt Hà Văn C là có phần nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo C được hưởng để xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Thào A L có ý kiến tranh luận:

Đối với tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo Thào A L thì không có ý kiến tranh luận gì.

Đối với tội danh “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo Thào A L thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Bởi lẽ, phòng khách của ngôi nhà mà bị cáo L đồng ý để cho C sử dụng trái phép chất ma túy là của ông Thào Phàng M (bố bị cáo) chứ không thuộc quyền sở hữu, chiếm hữu của bị cáo L. Vì vậy, theo quy định tại Điều 256 Bộ luật hình sự và Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTA-BTP ngày 24/12/2007 thì hành vi của Thào A L chưa thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Căn cứ vào lời khai của bị cáo Thào A L trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án đã xác định được: Gia đình bị cáo Thào A L gồm có 07 anh chị em, hiện nay đã có 05 anh chị em có gia đình và làm nhà ở riêng. Tại thời điểm Thào A L phạm tội, gia đình bị cáo chỉ còn có: Bố bị cáo, vợ chồng bị cáo và em trai bị cáo đang cùng nhau chung sống trong căn nhà này (mẹ bị cáo đang còn phải đi chấp hành án về tội mua bán trái phép chất ma túy); Bị cáo Thào A L kể từ ngày gia đình chuyển từ tỉnh Yên Bái vào huyện Không Năng tỉnh Đắk Lắk làm ăn sinh sống cho đến nay Thào A L luôn chung sống với bố mẹ trong căn nhà này, cho nên Thào A L là 01 thành viên trong gia đình có quyền và nghĩa vụ quản lý căn nhà này cùng với bố mẹ bị cáo; tại thời điểm bị cáo Thào A L cho Hà Văn C mượn địa điểm (phòng khách của căn nhà) để cho Hà Văn C sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo L đã có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Căn cứ vào Điều 256 Bộ luật hình sự và tinh thần hướng dẫn tại điểm 7.1, mục 7, phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTA-BTP ngày 24/12/2007 thì hành vi của Thào A L đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Vì vậy, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố.

Người bào chữa và bị cáo Thào A L không có ý kiến tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/7/2020, tại nhà Thào A L ở thôn Giang Đông xã Ea Dăh huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk, Thào A L đã có hành vi bán cho Hà Văn C một gói Hêrôin với giá 100.000 đồng. Sau khi bán Hêrôin cho C xong thì Thào A L còn cho Hà Văn C mượn phòng khách của gia đình mình để cho Hà Văn C sử dụng trái phép chất ma túy, khi Hà Văn C đang sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người Hà Văn C số lượng Hêrôin còn lại sau khi đã sử dụng một phần là 0,2055 gam và thu giữ trên người Thào A L số lượng Hêrôin còn lại sau khi đã bán cho Hà Văn C là 1,4507 gam.

Như vậy, hành vi mà Thào A L thực hiện đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 256 BLHS.

Hành vi mà Hà Văn C thực hiện đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, CôCain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được rằng chất ma túy nói chung và Hêrôin nói riêng đã và đang bị Nhà nước nghiêm cấm. Mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chứa chấp việc sử dụng... trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm minh thể nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo Thào A L đã mua Hêrôin về để bán lại cho người khác nhằm mục đích kiếm lời để có Hêrôin sử dụng. Sau khi bị cáo bán Hêrôin xong, bị cáo còn cho Hà Văn C là người mua Hêrôin của mình mượn phòng khách của gia đình bị cáo để sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo

Thào A L đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn xã hội, chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và qua đó cũng có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Đối với Hà Văn C đã mua Hêrôin của Thào A L, sau khi mua xong bị cáo đã mượn phòng khách của gia đình Thào A L chia số lượng Hêrôin mua được để sử dụng một phần, số lượng còn lại 0,2055 gam bị cáo cất giữ để khi nào có nhu cầu thì sử dụng. Hành vi của Hà Văn C cũng đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn xã hội, chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và qua đó cũng có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được áp dụng: Các bị cáo phạm tội lần đầu; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần nào hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4]. Đối với số lượng ma túy 17,6774 gam thu giữ được trên nóc nhà của gia đình bị cáo Thào A L; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L không thừa nhận số lượng ma túy này là của bị cáo. Do bị cáo còn sống chung trong gia đình và hiện nay bố của bị cáo đang bỏ trốn đi khỏi địa phương, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đang ra thông báo truy tìm đối với ông Thào Pàng M (bố bị cáo) để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là đúng pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Thào A L thuộc diện hộ nghèo, người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số lượng 1,427 gam Hêrôin thu giữ của Thào A L còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định và số lượng 0,1968 gam Hêrôin thu giữ của Hà Văn C còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định. Đây là loại chất nghiêm cấm và không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Đối với 01 bật lửa + 01 mảnh giấy bạc không còn giá trị sử dụng, nên tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của C, đây là số tiền C sử dụng để mua ma túy, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của Thào A L, đây là số tiền của Thào A L không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Thào A L.

Đối với số lượng 17,5760 gam Hêrôin thu giữ trên nóc nhà của gia đình Thào A L còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định, 01 cân tiểu ly bằng gỗ và 02 bơm kim tiêm hiệu VH cần phải tiếp tục tạm giữ để phục vụ cho công tác điều tra sau này.

Đối với giá trị căn phòng mà Thào A L cho Hà Văn C mượn để sử dụng trái phép chất ma túy. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu chung của gia đình bị cáo L, nên không thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc diện được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Thào A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố Hà Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Thào A L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Thào A L 02 (hai) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt tù chung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo Thào A L phải chấp hành hình phạt tù chung cho hai tội là: 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 21/7/2020).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Hà Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 21/7/2020).

[2]. Về hình phạt bổ sung:

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thào A L.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tiêu hủy số lượng 1,427 gam Hêrôin thu giữ của Thào A L còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định.

Tiêu hủy số lượng 0,1968 gam Hêrôin thu giữ của Hà Văn C còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định.

Tiêu hủy 01 bật lửa + 01 mảnh giấy bạc không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng, đây là số tiền Hà Văn C dùng để mua ma túy.

Trả lại cho Thảo A L số tiền 100.000 đồng, đây là số tiền của Thảo A L không liên quan đến việc phạm tội.

Tiếp tục tạm giữ số lượng 17,5760 gam Hêrôin thu giữ trên nóc nhà của gia đình Thảo A L còn lại sau khi lấy mẫu vật giám định, 01 cân tiểu ly bằng gỗ và 02 bơm kim tiêm hiệu VH để phục vụ cho công tác điều tra sau này.

(Đặc điểm, khối lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng).

[4]. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN, CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phan Bá Bẩy